**PHIẾU HỌC TẬP 1- VẬT LÝ 8**

**Bài 1**: Đơn vị nào sau đây ***không phải*** là đơn vị của công cơ học?

A. Jun (J). B. Calo. C. Kilôoát giờ (KW.h) D. Niutơn trên mét (N/m)

**Bài 2.** Thế năng đàn hồi phụ thuộc vào

 A. độ biến dạng của vật đàn hồi.

 B. vận tốc của vật.

 C. khối lượng.

 D. khối lượng và chất làm vật.

**Bài 3.** Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về công suất?

 A. Công suất được tính bằng công thức P=A.t.

 B. Công suất được xác định bằng công thực hiện được khi vật dịch chuyển 1 mét.

 C. Công suất được xác định bằng lực tác dụng trong một giây.

 D**.** Công suất được xác định bằng công thực hiện được trong một giây.

**Bài 4.** Đơn vị của cơ năng là:

 A. Paxcan (Pa). B. Mét trên giây (m/s). C. Niutơn (N). D. Jun (J).

**Bài 5.** Trong các vật sau đây: Vật A có khối lượng 0,5kg ở độ cao 2m; vật B có khối lượng 1kg ở độ cao 1,5m; vật C có khối lượng 1,5kg ở độ cao 3m. Thế năng của vật nào lớn nhất?

 A. Vật B. B. Vật A. C. Ba vật có thế năng bằng nhau. D. Vật C.

**Bài 6.** Động năng của vật phụ thuộc vào

 A. khối lượng và vận tốc của vật. B. Vận tốc của vật.

 C. khối lượng của vật. D. khối lượng và chất làm vật.

**Bài 7**: Người ta phải dùng một lực 380N mới kéo được một vật nặng 65kg lên một mặt phẳng nghiêng có chiều dài 2,5m và độ cao 0,6m. Tính hiệu suất của mặt phẳng nghiêng.

**Bài 8**: Một người kéo một vật từ dưới giếng sâu 14m lên đều trong 40 giây. Người ấy phải dùng một lực F = 160N. Tính công và công suất của người kéo.

**Bài 9**: Một quyển sách đang ở trên mặt bàn, học sinh nói quyển sách đó không có thế năng. Điều đó đúng hay sai? Tại sao?

**Bài 10**: Một viên bi lăn từ trên máng nghiêng xuống. Vậy hòn bi có cơ năng không? Nếu có thì cơ năng đó ở dạng nào? Trong quá trình đi xuống thế năng và động của nó có thay đổi không?